

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: **Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn**

- Mã chứng khoán: **SRT**
- Địa chỉ: Số 136 Hàm Nghi, P.Bến Thành, Quận 1, TP.HCM
- Điện thoại : (028) 3829 0198 Fax: (028) 3822 5722
- Email : info@saigonrailway.com.vn
- Website : www.saigonrailway.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Chi nhánh Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn – Đoàn Tiếp viên đường sắt Phương Nam.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 15/5/2023 tại đường dẫn <http://saigonrailway.com.vn/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 05-23/NQ-HĐQT ngày 15/5/2023.
- Biên bản họp HĐQT ngày 15/5/2023.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Thái Văn Truyền

NGHỊ QUYẾT

V/v bổ sung ngành nghề kinh doanh
cho Chi nhánh Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
– Đoàn Tiếp viên đường sắt Phương Nam

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản pháp luật khác có liên quan;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn (sửa đổi, bổ sung lần thứ hai) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/04/2021;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2021;

Xét đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn tại Tờ trình số 492/TTr-TGD ngày 27/4/2023 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Chi nhánh – Đoàn Tiếp viên đường sắt Phương Nam;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 15/5/2023 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Chi nhánh Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn – Đoàn Tiếp viên đường sắt Phương Nam.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Chi nhánh Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn – Đoàn Tiếp viên đường sắt Phương Nam, cụ thể như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: Đại lý vận tải đường sắt.	4912 (Chính)
2	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Vận tải đa phương thức trong nước và liên vận quốc tế; - Đại lý vận tải đường bộ, đường thủy, đường hàng không.	5229
3	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: - Dịch vụ vận tải đường sắt, đường bộ; - Các dịch vụ liên quan đến việc tổ chức và thực hiện chuyên chở hành khách, hành lý, bao gửi và hàng hóa trên bằng đường sắt.	5221

STT	Tên ngành	Mã ngành
4	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Dịch vụ vận tải đường thủy.	5222
5	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải, bãi hàng, bãi đỗ xe, các cơ sở hạ tầng phục vụ văn hóa, thể thao.	7730
6	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Xếp, dỡ, giao nhận hàng hóa; - Lưu kho, bảo quản hàng hóa.	5210
7	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Buôn bán xăng, dầu, mỡ bôi trơn (trừ dầu nhớt cặn).	4661
8	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm các loại.	6622
9	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở chi nhánh).	4632
10	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở chi nhánh).	1079
11	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm (Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 của Ủy ban nhân dân Tp. Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Tp. Hồ Chí Minh về sửa đổi khoản 2 Điều 1 Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Tp. Hồ Chí Minh).	4722
12	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ ăn uống (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ).	5629
13	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
14	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...) Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên và các dịch vụ ăn uống khác.	5621
15	Quảng cáo Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá).	7310
16	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Hoạt động thể thao.	9311
17	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Dịch vụ viễn thông.	6190
18	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch.	7911
19	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Buôn bán hàng tiêu dùng (trừ dược phẩm).	4649

STT	Tên ngành	Mã ngành
20	Vận tải hành khách đường sắt	4911 (chính)
21	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
22	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (trừ giết mổ gia súc, gia cầm)	1010
23	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
24	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
25	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
26	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
27	Bán buôn đồ uống	4633
28	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
29	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ (Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ngành nghề kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	4781
30	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (trừ bán lẻ bình ga, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí và thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	4789
31	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không hoạt động tại Tp. Hồ Chí Minh)	5510
32	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)	5630
33	Cho thuê xe có động cơ	7710
34	Điều hành tua du lịch	7912
35	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
36	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt (trừ dịch vụ xông hơi, khử trùng)	8129
37	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ trông giữ xe ô tô, xe máy, xe đạp	8299
38	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620

(Các ngành nghề bổ sung mới là các ngành nghề có số thứ tự từ 20 đến 38).



Điều 2. Nội dung tại Điều 1 Nghị quyết này không làm ảnh hưởng đến Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn.

Điều 3. Giao Tổng Giám đốc tổ chức, chỉ đạo các đơn vị, bộ phận và cá nhân liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 4. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Trưởng các phòng chuyên môn nghiệp vụ Công ty, Giám đốc các chi nhánh trực thuộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Nghị quyết thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBCKNN, SGDCKHN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- ĐU, CD, ĐTN Công ty;
- CBTT (P.CNTT-TK thực hiện);
- Lưu: VT, TCCB-LĐ, Thư ký Công ty.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đào Anh Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN

Trụ sở: 136 Hàm Nghi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Mã số doanh nghiệp: 0301120371 được cấp thay đổi lần thứ 8 ngày 08/3/2022

BIÊN BẢN

Hội đồng quản trị

V/v bổ sung ngành nghề kinh doanh

cho Chi nhánh Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn

– Đoàn Tiếp viên đường sắt Phương Nam

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 15 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở chính Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn, số 136 Hàm Nghi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty.

I. Thành phần tham dự: 04/04 thành viên HĐQT

- | | |
|------------------------|-----------------|
| - Ông Đào Anh Tuấn | Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Thái Văn Truyền | Thành viên HĐQT |
| - Ông Đỗ Đình Dược | Thành viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Văn Khiên | Thành viên HĐQT |

Chủ trì: Ông Đào Anh Tuấn, Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Thư ký: Bà Nguyễn Thị Hoa, Phó Trưởng phòng TCCB-LĐ, Thư ký Công ty.

Ông Đào Anh Tuấn tuyên bố cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành theo đúng quy định tại Điều 157, 158, 159, 160 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn.

II. Mục đích, chương trình và nội dung họp:

Thảo luận đề thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Chi nhánh Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn – Đoàn Tiếp viên đường sắt Phương Nam.

III. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp:

Hội đồng quản trị thảo luận đề thông qua các nội dung, cụ thể như sau:

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Chi nhánh Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn – Đoàn Tiếp viên đường sắt Phương Nam theo đề nghị của Tổng Giám đốc tại Tờ trình số 492/TTr-TGD ngày 27/04/2023, cụ thể như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: Đại lý vận tải đường sắt.	4912 (Chính)
2	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Vận tải đa phương thức trong nước và liên vận quốc tế; - Đại lý vận tải đường bộ, đường thủy, đường hàng không.	5229
3	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221

STT	Tên ngành	Mã ngành
	Chi tiết: - Dịch vụ vận tải đường sắt, đường bộ; - Các dịch vụ liên quan đến việc tổ chức và thực hiện chuyên chở hành khách, hành lý, bao gửi và hàng hóa trên bằng đường sắt.	
4	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Dịch vụ vận tải đường thủy.	5222
5	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải, bãi hàng, bãi đỗ xe, các cơ sở hạ tầng phục vụ văn hóa, thể thao.	7730
6	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Xếp, dỡ, giao nhận hàng hóa; - Lưu kho, bảo quản hàng hóa.	5210
7	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Buôn bán xăng, dầu, mỡ bôi trơn (trừ dầu nhớt cặn).	4661
8	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm các loại.	6622
9	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở chi nhánh).	4632
10	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở chi nhánh).	1079
11	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm (Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 của Ủy ban nhân dân Tp. Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Tp. Hồ Chí Minh về sửa đổi khoản 2 Điều 1 Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Tp. Hồ Chí Minh).	4722
12	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ ăn uống (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ).	5629
13	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
14	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...) Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên và các dịch vụ ăn uống khác.	5621
15	Quảng cáo Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá).	7310
16	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Hoạt động thể thao.	9311
17	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Dịch vụ viễn thông.	6190
18	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch.	7911

STT	Tên ngành	Mã ngành
19	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Buôn bán hàng tiêu dùng (trừ dược phẩm).	4649
20	Vận tải hành khách đường sắt	4911 (chính)
21	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
22	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (trừ giết mổ gia súc, gia cầm)	1010
23	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
24	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
25	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
26	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
27	Bán buôn đồ uống	4633
28	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
29	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ (Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ngành nghề kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	4781
30	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (trừ bán lẻ bình ga, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí và thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	4789
31	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không hoạt động tại Tp. Hồ Chí Minh)	5510
32	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)	5630
33	Cho thuê xe có động cơ	7710
34	Điều hành tua du lịch	7912
35	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
36	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt (trừ dịch vụ xông hơi, khử trùng)	8129
37	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ trông giữ xe ô tô, xe máy, xe đạp	8299
38	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620

(Các ngành nghề bổ sung mới là các ngành nghề có số thứ tự từ 20 đến 38).

2. Nội dung được thông qua tại cuộc họp này không làm ảnh hưởng đến Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn.

IV. Tóm tắt phát biểu của các Thành viên dự họp:

1. Ông Đào Anh Tuấn:

Nhất trí các nội dung nêu tại mục III Biên bản này, không có ý kiến gì khác.

2. Ông Thái Văn Truyền:

Nhất trí các nội dung nêu tại mục III Biên bản này, không có ý kiến gì khác.

3. Ông Đỗ Đình Dược:

Nhất trí các nội dung nêu tại mục III Biên bản này, không có ý kiến gì khác.

4. Ông Nguyễn Văn Khiên:

Nhất trí các nội dung nêu tại mục III Biên bản này, không có ý kiến gì khác.

V. Kết quả biểu quyết:

Hội đồng quản trị thông qua các nội dung nêu tại mục III Biên bản này với kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

1. Những thành viên tán thành: Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị

Tổng số tán thành: **04/04 người.**

2. Những thành viên không tán thành: Không có thành viên nào.

3. Những thành viên không có ý kiến: Không có thành viên nào.

VI. Các vấn đề được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng

Căn cứ vào kết quả biểu quyết nêu trên, Hội đồng quản trị (04/04 thành viên (100%)) thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Chi nhánh Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn – Đoàn Tiếp viên đường sắt Phương Nam theo đề nghị của Tổng Giám đốc tại Tờ trình số 492/TTr-TGD ngày 27/04/2023, cụ thể như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: Đại lý vận tải đường sắt.	4912 (Chính)
2	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Vận tải đa phương thức trong nước và liên vận quốc tế; - Đại lý vận tải đường bộ, đường thủy, đường hàng không.	5229
3	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: - Dịch vụ vận tải đường sắt, đường bộ; - Các dịch vụ liên quan đến việc tổ chức và thực hiện chuyên chở hành khách, hành lý, bao gửi và hàng hóa trên bằng đường sắt.	5221
4	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Dịch vụ vận tải đường thủy.	5222

STT	Tên ngành	Mã ngành
5	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải, bãi hàng, bãi đỗ xe, các cơ sở hạ tầng phục vụ văn hóa, thể thao.	7730
6	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Xếp, dỡ, giao nhận hàng hóa; - Lưu kho, bảo quản hàng hóa.	5210
7	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Buôn bán xăng, dầu, mỡ bôi trơn (trừ dầu nhớt cặn).	4661
8	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm các loại.	6622
9	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở chi nhánh).	4632
10	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở chi nhánh).	1079
11	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm (Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 của Ủy ban nhân dân Tp. Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Tp. Hồ Chí Minh về sửa đổi khoản 2 Điều 1 Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Tp. Hồ Chí Minh).	4722
12	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ ăn uống (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ).	5629
13	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
14	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...) Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên và các dịch vụ ăn uống khác.	5621
15	Quảng cáo Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá).	7310
16	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Hoạt động thể thao.	9311
17	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Dịch vụ viễn thông.	6190
18	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch.	7911
19	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Buôn bán hàng tiêu dùng (trừ dược phẩm).	4649
20	Vận tải hành khách đường sắt	4911 (chính)
21	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
22	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010

STT	Tên ngành	Mã ngành
	(trừ giết mổ gia súc, gia cầm)	
23	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
24	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
25	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
26	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
27	Bán buôn đồ uống	4633
28	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
29	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ (Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ngành nghề kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	4781
30	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (trừ bán lẻ bình ga, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí và thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	4789
31	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không hoạt động tại Tp. Hồ Chí Minh)	5510
32	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)	5630
33	Cho thuê xe có động cơ	7710
34	Điều hành tua du lịch	7912
35	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
36	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt (trừ dịch vụ xông hơi, khử trùng)	8129
37	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ trông giữ xe ô tô, xe máy, xe đạp	8299
38	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620

(Các ngành nghề bổ sung mới là các ngành nghề có số thứ tự từ 20 đến 38).

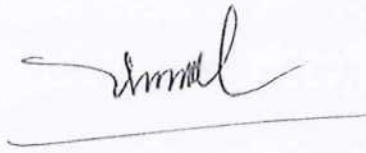
2. Nội dung được thông qua tại cuộc họp này không làm ảnh hưởng đến Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn.

Cuộc họp kết thúc vào: Hồi 09 giờ 30 phút cùng ngày.

Các thành viên HĐQT dự họp sau khi nghe Thư ký đọc lại Biên bản đã nhất trí thông qua.

Biên bản này gồm 07 (bảy) trang, được lập thành 06 (sáu) bản, mỗi thành viên HĐQT giữ 01 bản, 02 bản lưu tại Hội đồng quản trị.

Thư ký



Nguyễn Thị Hoa

Chủ trì



Đào Anh Tuấn